TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **335**/2023/HS-ST
Ngày: 19 - 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hòa;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Tú;

Bà Vũ Thị Kim Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Ngọc Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 358/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 387/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Phạm Văn Q**, sinh năm 1997; nơi ĐKHKTT: Thôn W, xã E, huyện R, tỉnh T; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Không biết bố là ai và bà Phạm Thị Y; vợ là: Dương Thị Thanh U; có 01 con sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 04/10/2023, Phạm Văn Q bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự, vụ án xảy ra ngày 18/9/2023, đang trong giai đoạn điều tra.

Bị cáo bị bắt, bị tạm giữ ngày 25/10/2023; tạm giam ngày 03/11/2023; hiện đang giam tại Trại giam số 1 Công an Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Bị hại*:

+ Anh Trần Văn Anh I, sinh năm 2000; HKTT: Thôn O, xã P, huyện A, Thành phố Hà Nội; xin xét xử vắng mặt.

+ Anh Vũ Thành S, sinh năm 1993; HKTT: Khu 8, thị trấn D, huyện F, tỉnh G; xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Chị Dương Thị Thanh U, sinh năm 1997; HKTT: Xóm 3 thôn W, xã E, huyện R, tỉnh T; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/10/2023, anh Vũ Thành S trình báo Công an phường J, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội về việc khoảng 06 giờ ngày 23/10/2023, anh bị kẻ gian trộm cắp 01 Laptop Acer màu đen tại phòng trọ số 12, ngõ 37, đường H, phường J. Anh S nộp cho cơ quan điều tra 01 USB ghi lại hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản.

Ngày 25/10/2023, anh Trần Văn Anh I trình báo Công an phường J, về việc hồi 22 giờ ngày 20/9/2023, anh bị kẻ gian trộm cắp 01 cây máy tính màu đen, 01 ví da bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe và 700.000 đồng tại phòng trọ của anh ở số 310/12/2, đường K, phường J. Anh I nộp cho cơ quan điều tra 01 USB chứa hình ảnh đối tượng trộm cắp tài sản.

Công an phường J đã kiểm tra hình ảnh đối tượng trộm cắp trong các USB mà anh I, anh S đã giao nộp, đồng thời rà soát thì phát hiện Phạm Văn Q là người đã trộm cắp tài sản của anh S và anh I nên đã mời Q đến trụ sở làm việc.

Tại cơ quan điều tra, Q khai nhận hành vi trộm cắp tài sản của anh Vũ Thành S và anh Trần Văn Anh I. Q khai: sau khi trộm cắp, Q mang hai chiếc máy tính bán cho người đàn ông sử dụng tài khoản Facebook là " Nguyễn Quốc L" ở huyện Z, tỉnh T (chưa xác định được nhân thân), được 10.000.000 đồng.

Ngày 26/10/2023, chị Dương Thị Thanh U (vợ của Q) đến cơ quan điều tra tự nguyện nộp 02 chiếc máy tính Q trộm cắp và trình bày: Khi bị triệu tập, Q dặn chị U lấy số tiền cất giấu tại nhà và liên hệ với người sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc L" để chuộc lại máy tính. Chị U đã liên hệ với tài khoản này và đã chuộc lại được 01 Laptop và 01 cây máy tính mà Q đã bán rồi mang nộp cho cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ của Phạm Văn Q: 01 xe máy Lead màu trắng, biển kiểm soát 17B7-550.72, số khung: RLJK1201NZ017006, số máy: JK12E0021613.

Vật chứng thu giữ của chị Dương Thị Thanh U:

- 01 máy tính xách tay màu đen nhãn hiệu Acer đã qua sử dụng.

- 01 cây máy tính màu đen, đã qua sử dụng.

Căn cứ vào những tài liệu điều tra ban đầu và lời khai nhận của Phạm Văn Q,

ngày 26/10/2023, cơ quan điều tra ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Q.

Ngày 25/10/2023, cơ quan điều tra ra yêu cầu định giá số 335 đối với tài sản mà Q trộm cắp.

Kết luận định giá tài sản số 248 ngày 20/11/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND quận Bắc Từ Liêm định giá:

+ 01 máy tính xách tay Acer Nitro Gaming U 515-57-54MV/I5 đã qua sử dụng, trị giá 10.800.000 đồng (mười triệu tám trăm nghìn đồng).

+ 01 cây máy tính CPU12400F Main B660M, Ram DDR4 8G, SSD 250G, VGA GTX 1600s, nguồn 550W đã qua sử dụng, trị giá 6.300.000 đồng (sáu triệu ba trăm nghìn đồng).

Quá trình điều tra xác định:

Do thiếu tiền tiêu xài, Phạm Văn Q đi xe máy Honda Lead, biển kiểm soát 17B7-550.XX từ tỉnh T lên Thành phố Hà Nội, đi lang thang tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. Q đã thực hiện 02 vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 9/2023, Q điều khiển xe máy Honda Lead biển kiểm soát 17B7-550.72 đến khu trọ tại số 310/12/2 đường K, phường J quận Bắc Từ Liêm, thấy cửa khu trọ không khóa nên đi vào. Q đi theo cầu thang lên tầng 02 và dùng 01 que sắt mở ổ khóa cửa của phòng trọ của anh Trần Văn Anh I. Mở được khóa, Q đi vào trong, phát hiện và lây 01 cây máy tính Asus và 01 ví da để ở gần tường nhà vệ sinh rồi đi ra ngoài bấm khóa cửa lại, điều khiển xe máy đi về nhà. Trên đường, Q kiểm tra ví, bên trong có một số giấy tờ tùy thân và 700.000 đồng. Q lấy 700.000 đồng, còn ví và giấy tờ Q vứt tại vệ đường K. Sau đó, Q liên hệ với một người sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc L" đến quán cà phê C tại huyện Z, tỉnh T bán được 3.000.000 đồng. Tiền bán máy Q cất giấu tại tủ quần áo của gia đình.

Vụ thứ hai: Khoảng 11 giờ 30 ngày 23/10/2023, Phạm Văn Q điều khiển xe máy Honda Lead, biển kiểm soát 17B7-550.XX đến khu vực H, phường J. Q vào khu nhà số 12, ngõ 37, đường H, thấy phòng trọ của anh Vũ Thành S khóa cửa; Q dùng dây sắt dài khoảng 15cm mở khóa rồi đi vào nhà, phát hiện và lấy 01 Laptop hiệu Acer màu đen của anh S để cạnh giường rồi đi ra ngoài, bấm khóa cửa lại, lên xe máy đi về nhà tại xã E, huyện R, tỉnh T. Q liên hệ với người sử dụng tài khoản Tacebook "Nguyễn Quốc L" đến quán cà phê C tại huyện Z, tỉnh T bán được 7.000.000 đồng. Tiền bán máy, Q cất giấu tại tủ quần áo của gia đình.

Tại cơ quan điều tra, Phạm Văn Q khai nhận hành vi như trên và khai: Q không nhớ vị trí vứt ví và giấy tờ đã trộm cắp của anh Trần Văn Anh I. Đối với thanh sắt Q dùng để mở cửa, Q nhặt trên đường, sau khi trộm cắp đã vứt đi luôn. Đối với người sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc L", Q thấy L đăng tin trên mạng nên kết bạn và nhắn tin bán máy tính. Sau đó, L hẹn Q đến quán cà phê C tại huyện Z, tỉnh T để bán nhưng Q không nhớ cụ thể quán nào. Q không biết nhân thân, lai lịch của người

này, chỉ liên lạc qua messenger.

Ngày 27/11/2023, cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng và trả lại 01 Laptop cho anh Vũ Thành S. Anh S đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Đối với cây máy tính chị Dương Thị Thanh U (vợ của Q) nộp cho cơ quan điều tra, Phạm Văn Q khai: sau khi trộm cắp do trời mưa nên một vài linh kiện đã bị hỏng, Q đã mua vỏ và linh kiện khác thay thế trước khi bán. Anh Trần Văn Anh I xác định máy tính này không đúng với máy tính anh bị trộm cắp nên cơ quan điều tra đã trả lại máy tính trên cho chị Dương Thị Thanh U. Anh I yêu cầu Q bồi thường trả anh 18 triệu đồng giá trị máy tính Q trộm cắp. Q và gia đình đã bồi thường trả anh I số tiền này. Anh I không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Chị Dương Thị Thanh U khai: Người sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc L" hẹn chị đến đầu thành phố T, tỉnh T (chị không nhớ địa chỉ cụ thể) để chuộc lại được 01 Laptop và 01 máy tính. Sau khi chuộc lại, L đã chặn Facbook và xóa tài khoản. Quá trình điều tra xác định, chị U không biết việc Phạm Văn Q trộm cắp tài sản và cất giấu tiền trộm cắp trong tủ.

Xe máy Honda Lead, biển kiểm soát 17B7-550.XX, Cơ quan điều tra đã tra cứu chủ đăng ký xác định là chị Dương Thị Thanh U. Chị U và Q đều khai: xe máy là tài sản của chị U. Ngày 23/10/2023, Q tự ý lấy xe máy để đi có việc, chị U không biết việc Q sử dụng để đi trộm cắp tài sản.

Đối với người sử dụng tài khoản Facebook "Nguyễn Quốc L", ngoài lời khai của Q và chị U, cơ quan điều tra không thu thập được tài liệu nào để xác định nhân thân, lai lịch của "Nguyễn Quốc L" nên không có căn cứ mở rộng điều tra.

Đối với xe máy Honda Lead, biển kiểm soát 17B7-550.XX, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại Bản cáo trạng số 365/CT-VKSBTL ngày 30/11/2023, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, đúng với nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, nhân thân của bị cáo cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Văn Q về tội Trộm cắp tài sản, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 18 đến 24

tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 25/10/2023.

Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại chị Dương Thị Thanh U 01 xe máy Lead màu trắng, biển kiểm soát 17B7-550.XX, số khung: RLJK1201NZ017006, số máy: JK12E0021613.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và tiền bồi thường, không yêu cầu gì nên không phải giải quyết.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại trong vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Phạm Văn Q tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng thu giữ, bản kết luận định giá tài sản cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 22 giờ ngày 20/9/2023, tại phòng trọ ở số 310/12/2, đường K, phường J, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Phạm Văn Q đã trộm cắp 01 cây máy tính hiệu Asus, trị giá 6.300.000 đồng và 700.000 đồng tiền mặt của anh Trần Văn Anh I. Cộng là 7.000.000 đồng. Tài sản chưa thu hồi được.

Khoảng 06 giờ ngày 23/10/2023, tại phòng trọ số 12, ngõ 37, đường H, phường J, quận Bắc Từ Liêm, Phạm Văn Q đã trộm cắp 01 Laptop Acer màu đen, trị giá 10.800.000 đồng của anh Vũ Thành S. Tài sản đã thu hồi, trả lại chủ sở hữu.

Cộng hai lần bị cáo trộm cắp tài sản có giá trị là 17.800.000 đồng (mười bảy triệu tám trăm nghìn đồng).

Hành vi nêu trên của Phạm Văn Q đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố bị cáo về tội danh và viện dẫn điều luật trong cáo trạng là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, xâm phạm đến an toàn, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây lo lắng, bất bình trong nhân dân. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử trước pháp luật là cần thiết và có mức hình phạt nghiêm để cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đáp ứng yêu cầu đấu tranh, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

- Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, ngoài hành vi bị xét xử trong vụ án này, ngày 04/10/2023, Phạm Văn Q bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam khởi tố bị can về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bị hại là anh Trần Văn Anh I có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường dân sự cho Bị hại, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không nghề nghiệp, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là anh Trần Văn Anh I, anh Vũ Thành S đã nhận lại tài sản, được bồi thường về dân sự, hai anh không yêu cầu về dân sự nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: 01 xe máy Lead màu trắng, biển kiểm soát 17B7-550.XX, số khung: RLJK1201NZ017006, số máy: JK12E0021613, xác định là của chị Dương Thị Thanh U. Chị U không biết việc Phạm Văn Q sử dụng để đi trộm cắp tài sản, vì vậy sẽ trả lại chị U.

USB do anh Trần Văn Anh I, anh Vũ Thành S nộp cơ quan điều tra, là chứng cứ của vụ án, sẽ tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án.

01 cây máy tính màu đen, đã qua sử dụng chị Dương Thị Thanh U nộp cho cơ quan điều tra, không phải là vật chứng của vụ án. Ngày 28/11/2023, cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm đã trả lại chị U là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn Q** phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. *Về điều luật áp dụng và hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo **Phạm Văn Q 20** (hai mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 25/10/2023.

3. *Về vật chứng*: Áp dụng Điều 47, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Trả lại chị Dương Thị Thanh U 01 xe máy nhãn hiệu Honda Lead màu trắng, biển kiểm soát 17B7-550.XX, số khung: RLHJK1201NZ017006, số máy: JK12E0021613.

(Vật chứng hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 95/24 ngày 19/12/2023 giữa Công an quận Bắc Từ Liêm với Chi cục Thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

4. *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự

Bị cáo Phạm Văn Q, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND Thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp Thành phố Hà Nội;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hữu Hòa